Ký bởi: Hội đồng Nhân dân tỉnh Lào Cai
Ngày ký: 13-07-2019 08:45:51 +07:00

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 13 /2019/NQ-HĐND	*Lào Cai, ngày 10 tháng 7 năm 2019*

NGHỊ QUYẾT
Quy định mức hỗ trợ phương tiện nghe, xem thực hiện Dự án truyền thông và giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Lào Cai

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI
KHÓA XV - KỲ HỌP THỨ 10

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 41/2016/QĐ-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý, điều hành thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 15/2017/TT-BTC, ngày 15 tháng 02 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Thông tư số 06/2017/TT-BTTTT ngày 02 tháng 6 năm 2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn thực hiện Dự án Truyền thông và giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020;

Xét Tờ trình số 116/TTr-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về việc ban hành Quy định hỗ trợ thực hiện Dự án hỗ trợ truyền thông và giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Lào Cai; Báo cáo thẩm tra số 121/BC-BVHXH ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức hỗ trợ phương tiện nghe, xem thực hiện Dự án truyền thông và giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Lào Cai

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ phương tiện nghe, xem trong 02 năm (năm 2019 và năm 2020) thực hiện Dự án truyền thông và giảm

nghèo về thông tin thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

2. Đối tượng được hỗ trợ: Hộ nghèo (theo quy định tại Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 - 2020); hộ nghèo thuộc các dân tộc ít người; hộ nghèo tại các xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn; trong đó thứ tự ưu tiên hỗ trợ đối với:

a) Hộ nghèo có thành viên đang hưởng chế độ trợ cấp hàng tháng theo quy định của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;

b) Hộ nghèo có ít nhất 02 thành viên trong hộ là người dân tộc rất ít người hoặc là người dân tộc Phù Lá;

c) Hộ nghèo tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn (theo quy định hiện hành).

3. Điều kiện hỗ trợ: Hộ nghèo được hỗ trợ phương tiện nghe, xem quy định tại Khoản 2 Điều này đáp ứng đủ điều kiện sau:

a) Chưa có phương tiện nghe, xem, có nhu cầu và cam kết sử dụng đúng mục đích phương tiện được trang bị;

b) Đối với hộ được hỗ trợ ti vi, địa bàn hộ gia đình sinh sống phải có điện sinh hoạt và thu được sóng của Đài Truyền hình Việt Nam hoặc Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh Lào Cai. Đối với hộ được hỗ trợ radio, địa bàn sinh sống phải thu được sóng Đài Tiếng nói Việt Nam hoặc Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh Lào Cai.

4) Loại phương tiện hỗ trợ: Ti vi, radio.

a) Đối tượng quy định tại Điểm a, b Khoản 2, Điều này được hỗ trợ 01 ti vi hoặc 01 radio/hộ hoặc cả hai loại phương tiện;

b) Đối với hộ nghèo khác được hỗ trợ 01 ti vi hoặc 01 radio/hộ.

(Các thiết bị nghe, xem đáp ứng các yêu cầu quy định tại Khoản 3, Điều 5 của Thông tư số 06/2017/TT-BTTTT ngày 02 tháng 6 năm 2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn thực hiện Dự án Truyền thông và giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020).

5) Hình thức hỗ trợ: Cấp phát một lần, trực tiếp bằng hiện vật đến từng hộ gia đình.

6) Mức hỗ trợ:

a) Ti vi (bao gồm cả đầu thu, phụ kiện, lắp đặt): Tối đa 4.925.000 đồng/bộ.

b) Radio: Tối đa 650.000 đồng/bộ.

7. Nguồn kinh phí thực hiện: Nguồn kinh phí sự nghiệp chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững do ngân sách Trung ương bảo đảm.

8. Thời điểm thực hiện: Năm 2019 và năm 2020.

Điều 2. Trách nhiệm và hiệu lực thi hành

1. Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị Quyết; căn cứ vào kinh phí được duyệt hàng năm để phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, hướng dẫn thực hiện đảm bảo thứ tự ưu tiên.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai khóa XV- Kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 10 tháng 7 năm 2019 và có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2019./.

Nơi nhận:
- UBTV Quốc hội, Chính phủ;
- Bộ TTT và TT, Bộ Tài chính; Bộ LĐTB và XH;
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ tư pháp;
- Kiểm toán Nhà nước khu vực VII;
- TT. TU, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng TU, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Lào Cai, Đài PT-TH tỉnh;
- Công báo tỉnh, Cổng TTĐT tỉnh;
- Chuyên viên TH;
- Lưu: VT, TH.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Nguyễn Văn Vịnh